TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2022/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/3/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2021/TLST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vỏ Thị V, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Anh Mai Thanh T, sinh năm 1978

2/ Chị Mai Thị T1, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn chị Mai Thị T1 có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Vỏ Thị V số tiền là 59.375.000đ *(Năm mươi chín triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*.

Bị đơn anh Mai Thanh T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Vỏ Thị V số tiền là 15.625.000đ *(Mười lăm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày hòa giải thành (ngày 18/3/2022) nếu chị Mai Thị T1, anh Mai Thanh T chưa trả xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn chị Mai Thị T1 có nghĩa vụ nộp số tiền 1.484.375đ *(Một triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng)*.

Bị đơn anh Mai Thanh T có nghĩa vụ nộp số tiền 390.625đ *(Ba trăm chín mươi nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng)*.

Hoàn trả cho nguyên đơn chị Vỏ Thị V số tiền 1.875.000đ *(Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014185 ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga